

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
VIỆN VĂN HOÁ NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM**

**Nguyễn Thành Nam**

**ĐỒ HOẠ CHỮ TRONG TRANH CỔ ĐỘNG VIỆT NAM GIAI  
ĐOẠN 1945-2015**

**Chuyên ngành: Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật  
Mã số: 9210101**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGHỆ THUẬT**

**Hà Nội – 2021**

Công trình được hoàn thành tại:

**VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM**

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Nghĩa Phương**

**Phản biện 1:**

**Phản biện 2:**

**Phản biện 3:**

Luận án sẽ được bảo vệ tại Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện

Họp tại: **Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam**

Số 32, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội

Vào hồi , ngày tháng năm 20 .

**Có thể tìm hiểu luận án tại:**

**- Thư viện Quốc gia Việt Nam;**

**- Thư viện Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong nền mỹ thuật Việt Nam hiện đại, tranh cổ động (TCD) là thể loại nghệ thuật đồ họa có dấu ấn đậm nét không chỉ về giá trị nghệ thuật, mà còn ở giá trị tuyên truyền, cổ động các vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa của đất nước. TCD Việt Nam có tính biểu đạt nghệ thuật với sự khái quát cao về hình tượng, bố cục, màu sắc. Từ sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 đến năm 2015, TCD Việt Nam đã trải qua những giai đoạn phát triển liên tục. Mỗi giai đoạn đều để lại dấu ấn mạnh mẽ và đóng góp quan trọng trong tiến trình của mỹ thuật nước ta, vào thành công chung của cách mạng Việt Nam trên những mặt trận khác nhau. Đây cũng là quá trình 70 năm TCD đi qua và để lại những thành tựu rực rỡ, được ghi nhận bởi xã hội, mà những năm sau đó chưa đạt tới.

Góp phần quan trọng vào những giá trị ấy của TCD còn có đồ họa chữ. Chữ đã trở thành yếu tố, phương tiện truyền thông điệp và tạo hình, thể hiện đặc trưng ngôn ngữ của TCD Việt Nam cùng hình tượng, màu sắc, bố cục chuyên biến xuyên suốt quá trình hình thành và phát triển qua các thời kỳ chiến tranh cách mạng, đến xây dựng và phát triển đất nước, hội nhập với thế giới ngày nay. Sự thể hiện chữ trong TCD nước ta đã được nâng lên thành nghệ thuật đồ họa, do phương pháp thể hiện chữ rất đặc trưng về đường nét, bố cục và màu sắc từ các thủ pháp đồ họa. Đồ họa chữ ở đây là hình thức biểu đạt chữ một cách có ý đồ sáng tạo, thích ứng với các ý tưởng và mục đích, trường hợp cụ thể của TCD. Ngoài vai trò truyền tải thông điệp nội dung tuyên truyền cổ động dưới dạng câu chữ, đồ họa chữ còn tham gia vào quá trình tạo hình hình thể, gọi liên tưởng về hình ảnh hay làm nền cho các hình tượng và tổ chức bố cục tác phẩm. Hơn thế, chữ trở thành phương tiện tạo hình hình tượng chủ đạo đạt tính biểu tượng trong tác phẩm. Đồ họa chữ đã làm gia tăng đáng kể cho

thẩm mỹ thị giác và tính năng tuyên truyền của TCD Việt Nam, làm nên điểm khác biệt lớn của TCD Việt Nam so với TCD nước ngoài.

Song đến hiện tại hầu như nó bị bỏ ngỏ trong nghiên cứu về TCD Việt Nam. Ở góc độ lý luận và lịch sử mỹ thuật, những công trình, bài báo khoa học về TCD Việt Nam, các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước chủ yếu đề cập đến các khía cạnh tạo hình tượng nghệ thuật, bố cục, chủ đề nội dung. Ở góc độ văn hóa học hay xã hội học, các công trình chỉ tập trung vào tác động của TCD về mặt tuyên truyền, cổ động, về vị trí hiện diện tác phẩm trong môi trường....Về giá trị thẩm mỹ và chức năng tuyên truyền, các NNC thường xoay quanh tìm hiểu giá trị hình tượng, bố cục, màu sắc là chủ yếu. Chưa có những đề cập trực tiếp và mang tính hệ thống về đồ họa chữ và các đặc điểm, giá trị nghệ thuật của nó trong tác phẩm TCD.

Xuất phát từ các vấn đề thực tế của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam chưa được quan tâm nghiên cứu như vậy, NCS cho rằng *đồ họa chữ trong TCD Việt Nam giai đoạn 1945 - 2015* là đề tài có vấn đề nghiên cứu bổ ích và cần thiết. Sự cần thiết của vấn đề nghiên cứu không chỉ nằm ở chính đối tượng đồ họa chữ, mà còn góp phần thấu hiểu giá trị tổng thể của TCD Việt Nam. Đề tài của luận án hướng tới mục tiêu làm rõ những giá trị của đồ họa chữ trong hệ giá trị của TCD Việt Nam giai đoạn 1945 - 2015 thông qua những minh chứng thực tiễn và kiến giải khoa học. Từ đó bổ sung vào phần khuyết thiếu trong nghiên cứu về TCD Việt Nam nói riêng, cho chuyên ngành lý luận và lịch sử mỹ thuật nước ta nói chung. Bên cạnh đó, việc tổng hợp phân tích, nghiên cứu các hình thức biểu đạt của đồ họa chữ ở TCD Việt Nam để nhìn nhận lại tính kế thừa, phát huy giá trị bản sắc dân tộc trong sáng tác của các họa sỹ trước đây. Từ đó đúc rút kinh nghiệm cho lớp họa sỹ trẻ hiện nay trong áp dụng những nền tảng công nghệ hình ảnh mới cho sáng tác TCD, đặc biệt ở vấn đề sử dụng và sáng tạo đồ họa chữ.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Phân tích, kiến giải giá trị nghệ thuật đồ họa của chữ với vai trò là yếu tố tạo hình, thông qua các dạng thức biểu hiện kí hiệu đồ họa: thông tin ngôn ngữ, biểu hiện gợi hình, kiến tạo hình tượng và biểu tượng trong quá trình biến chuyển phong cách của TCD Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015.

Phát hiện những quy luật cảm thụ thị giác trong thủ pháp tạo hình, giải pháp xử lý bố cục và truyền tải thông điệp màu sắc của đồ họa chữ trong mối quan hệ biện chứng với phong cách tạo hình của tác phẩm.

Nhận định đặc điểm nghệ thuật và luận giải vai trò, ý nghĩa của tính kế thừa mỹ thuật dân tộc, sự tiếp biến mỹ thuật thế giới của đồ họa chữ trong định hướng thẩm mỹ TCD Việt Nam giai đoạn này.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Xử lý và vận dụng kết quả khoa học từ các tài liệu chuyên ngành và liên ngành, nhằm tìm hiểu, phát hiện quá trình định hình, phát triển đồ họa chữ trong tác phẩm TCD ứng với bối cảnh mỗi giai đoạn từ 1945 đến 2015.

Xác định và lựa chọn hệ thống các tác phẩm TCD tiêu biểu để chứng minh các dạng thức biểu hiện của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam.

Biện giải sự biểu hiện đồ họa chữ trong tác phẩm TCD Việt Nam giai đoạn từ 1945 - 2015 qua các dạng thức kí hiệu thông tin ngôn ngữ, kí hiệu gợi hình, kí hiệu hình tượng và kí hiệu biểu tượng.

So sánh tương quan tạo hình để làm sáng rõ mối quan hệ giữa chữ với hình tượng, nhận diện mối quan hệ biện chứng giữa đồ họa chữ với phong cách tạo hình hình thể của TCD bằng phương pháp phân tích đặc điểm tạo hình trong tương quan tổng thể của tác phẩm.

Nhận định đặc điểm và đánh giá giá trị nghệ thuật của đồ họa chữ đối với quá trình phát triển của TCD Việt Nam trong đó có sự

dung hợp giữa truyền thống nghệ thuật dân gian dân tộc và tiếp biến ngôn ngữ TCD thế giới.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là đồ họa chữ trong TCD Việt Nam. Cụ thể là nghiên cứu các dạng thức biểu hiện kí hiệu đồ họa và đặc điểm, giá trị nghệ thuật của chữ trong chức năng thông tin ngôn ngữ, tạo hình hình thể và kiến tạo hình tượng, biểu tượng trong TCD.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu đồ họa chữ trong phạm vi các tác phẩm có sự thể hiện chữ một cách tiêu biểu cho mỗi dạng thức biểu hiện kí hiệu đồ họa. Những TCD được sáng tác và ghi nhận trong giai đoạn 1945 - 2015. Chúng thuộc các tuyển tập, vụng tập tác phẩm TCD uy tín, tin cậy do các cơ quan Bộ, Sở, Hội, Bào tàng, Ngành chức năng của nhà nước lựa chọn, biên soạn và xuất bản từ năm 2000 đến nay.

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Để giải quyết các mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu dựa trên cơ sở Mỹ thuật học và thành tựu khoa học của các ngành liên quan như: kí hiệu học, văn hóa học...Luận án áp dụng những phương pháp nghiên cứu thống kê, phỏng vấn sâu, so sánh, tiếp cận liên ngành, tổng hợp và đánh giá.

### **5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu**

**5.1. Câu hỏi nghiên cứu**, khi có thêm chức năng tham gia tạo hình, hình thức của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam giai đoạn này được biểu hiện với các dạng thức nào? Từ 1945 đến 2015 với những thay đổi về nội dung chủ đề, phong cách, bút pháp tạo hình, thì đồ họa chữ trong TCD có mối quan hệ như thế nào với tạo hình hình thể, hình tượng? Đồ họa chữ trong TCD có đặc điểm gì, chuyển biến như thế nào và tạo nên những giá trị gì cho bản thân nó và TCD Việt Nam giai đoạn 1945 - 2015?

**5.2. Giả thuyết nghiên cứu,** Đồ họa chữ được thể hiện trong TCD Việt Nam giai đoạn 1945 - 2015 không chỉ mang chức năng ngôn ngữ cổ động, tuyên truyền, mà đã trở thành yếu tố tạo hình được biểu hiện với các dạng thức mang tính ký hiệu: thông tin ngôn ngữ, gợi hình hay biểu hình, hình tượng và biểu tượng. Quá trình phát triển về chủ đề nội dung, về phong cách và kỹ thuật thể hiện TCD từ 1945 đến 2015, đồ họa chữ luôn là thành phần gắn kết hữu cơ với các yếu tố tạo hình hình thể, hình tượng trong TCD Việt Nam, cùng nhau tạo tính thẩm mỹ và phục vụ mục đích tuyên truyền. Ở mỗi giai đoạn, điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội và quan niệm thẩm mỹ đã tạo nên đặc điểm của đồ họa chữ khác nhau của TCD, minh chứng cho sự chuyển biến của đồ họa chữ trong cả quá trình kế thừa di sản tạo hình dân tộc và tiếp biến ngôn ngữ TCD quốc tế. Làm gia tăng giá trị thẩm mỹ cùng giá trị tuyên truyền của TCD Việt Nam so với TCD nước ngoài.

## **6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn**

### **6.1. Ý nghĩa khoa học**

Kết quả nghiên cứu của đề tài phản ánh khía cạnh tiếp cận mới trong hướng nghiên cứu chuyên sâu về một đối tượng riêng biệt trong tổng thể tác phẩm TCD Việt Nam. Đây là công trình khoa học đầu tiên mang tính hệ thống kiến giải toàn diện các biểu hiện của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam dưới góc độ lý luận lịch sử mỹ thuật. Các vấn đề của đề tài được giải quyết theo một cách mới, dựa trên sự liên thông các cơ sở lý luận, lý thuyết thuộc các ngành khoa học như: mỹ thuật học, ký hiệu học, văn hóa học.

Luận án là công trình đầu tiên xác định các dạng thức biểu hiện của đồ họa chữ một cách tường minh và khách quan. Đó là các dạng thức biểu hiện thông tin ngôn ngữ, biểu hiện gợi hình, biểu hiện hình tượng, biểu tượng chứa đựng ý nghĩa nội dung và mục đích thông tin tuyên truyền, cổ động. Đây cũng là các cấp độ biểu hiện của đồ họa

chữ mang tính quy luật từ đơn giản đến phức tạp, từ đơn nghĩa đến đa nghĩa, từ một chức năng thành đa chức năng.

Kết quả của đề tài đã xác định đặc điểm và giá trị của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam và sự khác biệt của TCD Việt Nam so với các nước. Qua đó cho thấy những chuyển biến ngày một cao về nghệ thuật tạo hình và tuyên truyền thông qua quá trình tiếp biến, dung hòa các yếu tố nội sinh và ngoại sinh của TCD nước ta.

## **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Các kết quả nghiên cứu của luận án cho thấy vai trò của chữ trong sáng tác TCD quan trọng không kém phần hình và cách làm gia tăng ý nghĩa, hiệu quả thực tiễn trong sáng tác TCD Việt Nam hiện nay. Bên cạnh đó, góp phần đánh giá phương pháp sáng tác TCD thời gian đã qua để rút kinh nghiệm cho sáng tác thể loại này về sau. Đặc biệt là việc tìm tòi, khai thác ngôn ngữ tạo hình mới trong tư duy sáng tạo tác phẩm nghệ thuật thị giác nói chung và đồ họa chữ trong TCD nói riêng.

Nghiên cứu này cung cấp tài liệu khoa học chuyên khảo về cơ sở lý luận và thực tiễn TCD, đồ họa chữ. Phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập... về đồ họa chữ trong TCD Việt Nam nói riêng và đồ họa chữ trong tác phẩm nghệ thuật đồ họa nói chung.

## **7. Cấu trúc luận án**

Nội dung luận án gồm có: Ngoài phần mở đầu (11 trang), kết luận (3 trang), tài liệu tham khảo (9 trang), phụ lục (105 trang). Nội dung chính luận án có 146 trang được chia làm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận, khái quát về tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015 (49 trang).

Chương 2: Các dạng thức biểu hiện của đồ họa chữ trong tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015 (52 trang).

Chương 3: Một số bàn luận về đồ họa chữ trong tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 - 2015 (45 trang).

**Chương 1**  
**TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN**  
**VÀ KHÁI QUÁT VỀ TRANH CỔ ĐỘNG VIỆT NAM**  
**GIAI ĐOẠN 1945 - 2015**

**1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu**

**1.1.1. Những nghiên cứu về đồ họa chữ liên quan đến đề tài luận án**

Trong loại hình Đồ họa, chữ vừa là một thể loại độc lập, vừa được sử dụng như phương tiện ngôn ngữ song hành cùng hình ảnh để tạo ra tác phẩm mang tính truyền thông. Trên thế giới và ở Việt Nam đã có không ít tài liệu nghiên cứu về đồ họa chữ. Những tài liệu này đã đóng góp quan trọng vào thành tựu chuyên ngành lý luận lịch sử mỹ thuật nói chung và chuyên biệt cho đồ họa chữ.

*Tài liệu tiếng Việt nghiên cứu về đồ họa chữ*, thực tế, đã có nhiều tài liệu xoay quanh chữ Quốc ngữ được những học giả tên tuổi của Việt Nam nghiên cứu. Tuy nhiên khía cạnh biểu hiện thẩm mỹ của chữ trong tác phẩm nghệ thuật đồ họa nói chung và trong TCD Việt Nam nói riêng cho đến hiện tại chưa được nghiên cứu chuyên sâu.

*Tài liệu tiếng nước ngoài nghiên cứu về đồ họa chữ*, ngày càng đa dạng trong sự phát triển của đồ họa truyền thông hiện đại. Nhưng ở đó các dạng thức biểu hiện của đồ họa chữ chưa được nhận diện trong từng thể loại của nghệ thuật đồ họa, trong đó có TCD. Thiếu hẳn những đề cập, những ví dụ về sáng tạo đồ họa chữ mang tính phá cách táo bạo, nhiều cảm tính để phù hợp với phong cách đặc trưng của tác phẩm như trong TCD Việt Nam.

**1.1.2. Những nghiên cứu về tranh cổ động liên quan với đề tài luận án**

*Tài liệu tiếng Việt nghiên cứu về tranh cổ động Việt Nam*, được nhiều nhà nghiên cứu nhắc tới, đó là thể loại đồ họa tuyên truyền, cổ vũ một sự kiện cụ thể với mục đích cho trước, nhằm phục vụ số đông

quần chúng trong mỗi sự kiện hay thời điểm cụ thể. Vì vậy nó cần đảm bảo tính thời sự và tầm ảnh hưởng xã hội nhanh, sức lan tỏa rộng trong tuyên truyền. Tuy nhiên, đồ họa chữ và sự biểu hiện các dạng thức kí hiệu chưa được đề cập trong đặc tính đó của TCD Việt Nam.

*Tài liệu tiếng nước ngoài nghiên cứu về tranh cổ động và tranh cổ động Việt Nam.* Việc phân tích, tìm hiểu những kết quả khoa học từ các công trình nghiên cứu về TCD nước ngoài và TCD Việt Nam của tác giả nước ngoài là cần thiết, nhằm minh chứng cho tính đa nhiệm của chữ thông qua những góc nhìn khách quan từ các NNC.

Nhìn chung các tài liệu ở phần tổng quan này không có tài liệu nào nghiên cứu một cách chuyên sâu và hệ thống về nghệ thuật đồ họa chữ biểu hiện dưới các dạng thức kí hiệu đồ họa trong sự kết hợp một cách hữu cơ với phong cách tạo hình của tác phẩm. Tuy nhiên, chúng sẽ là hệ thống tư liệu tham khảo, tham chiếu cần thiết để NCS triển khai một cách có căn cứ, khách quan các mục đích nghiên cứu mà đề tài luận án đặt ra.

## **1.2. Cơ sở lý luận**

### **1.2.1. Khái niệm cơ bản của đề tài**

**Khái niệm Đồ họa chữ,** Đồ họa chữ là khái niệm mang nội hàm phản ánh các trường hợp biểu hiện của chữ bằng ngôn ngữ và hình tượng của nghệ thuật đồ họa nhằm chuyển tải nội dung của tác phẩm TCD Việt Nam bằng thông điệp thị giác. Trong đó, các biểu hiện đồ họa chữ không chỉ nhằm tạo ra thông tin ngôn ngữ mà còn gợi hình, biểu hình, kiến tạo hình tượng và biểu tượng.

**Khái niệm Tranh cổ động,** TCD là một thể loại nghệ thuật đồ họa, được sáng tác nhằm truyền tải thông điệp chính trị, xã hội, văn hóa thông qua yếu tố tạo hình như: hình vẽ, hình ảnh và đồ họa chữ. TCD được đề cập trong đề tài luận án là thể loại đồ họa được thể hiện để tuyên truyền về đề tài chính trị - văn hóa - xã hội (không bao

gồm đề tài thương mại).

### ***1.2.2. Lý thuyết nghiên cứu***

Lý thuyết *Kí hiệu học* phù hợp để làm căn cứ khoa học soi chiếu cho những kiến giải về đồ họa chữ trong TCD Việt Nam. Chữ La Tinh và đồ họa chữ trong TCD là dạng biểu hiện của tập hợp kí hiệu góp phần tạo nghĩa cho tác phẩm. Với việc áp dụng này, đề tài có thể kiến giải và phân định sự biểu hiện nghệ thuật đồ họa từ bản thân con chữ với vai trò làm “vật thay thế” những ngôn ngữ tạo hình khác trong tác phẩm TCD.

Hệ thống dấu hiệu đồ họa của chữ sẽ được soi chiếu qua “lăng kính” thị giác để cho thấy sự biểu thị kí hiệu đồ họa có tính quy luật và chuyển biến cùng phong cách tác phẩm. Ngôn ngữ hình tượng, kiểu chữ, màu sắc trong TCD được quy kết theo kiểu một hệ thống kí hiệu học nghệ thuật đồ họa, giúp người xem giải mã thông điệp nhanh và hiệu quả.

*Luận điểm về tâm lý tiếp nhận thị giác Gestalt.* Các quy luật mà NNC Gestalt đưa ra nhằm biện giải những ảnh hưởng của tâm lý con người đến hiệu quả của cảm thụ thị giác khi người xem tiếp nhận các tác phẩm nghệ thuật tạo hình hay truyền thông thị giác trong từng trường hợp cụ thể.

Vận dụng các quy luật Gestalt giúp NCS xác định được hệ thống biểu hiện của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam qua giải pháp bố cục chữ thành những tập hợp có ý nghĩa thông tin ngôn ngữ hay ý nghĩa tạo hình đồ họa biểu hình, biểu tượng. Khi đó, chữ vừa có vai trò ngôn ngữ, vừa mang hình tượng đồ họa tồn tại ở các dạng thức khác nhau, ẩn chứa được nhiều ý niệm trong thông điệp cổ động, tuyên truyền. Cho thấy, nghiên cứu đồ họa chữ trong TCD là nghiên cứu một thành phần trong tổng thể tác phẩm tạo hình.

Cùng chung bối cảnh của mỹ thuật Việt Nam, TCD đã mang đặc điểm phổ quát của mỹ thuật, đó là tính dung hợp giữa yếu tố nội

sinh và yếu tố ngoại sinh qua quá trình tiếp biến văn hóa mạnh mẽ ở thế kỷ 20. Yếu tố ngoại sinh ảnh hưởng trực tiếp đến phong cách tạo hình trong TCD Việt Nam và gián tiếp qua biểu hiện hệ thống kí hiệu đồ họa chữ. Do vậy, để làm rõ những đặc điểm của đồ họa chữ trong TCD và sự chuyển biến của nó qua các giai đoạn từ 1945 đến 2015, việc vận dụng luận điểm về *phương thức dung hòa trong tiếp biến văn hóa* để tìm hiểu sự tiếp thu có chọn lọc các hình thức, ngôn ngữ TCD nước ngoài vào phát triển TCD Việt Nam.

### **1.2.3. Chức năng đồ họa chữ trong tranh cổ động**

*Đồ họa chữ với chức năng truyền tải thông tin ngôn ngữ.* Truyền tải thông tin ngữ nghĩa là bản chất gốc của chữ, cụ thể ở đây là chữ hệ La tinh. Trong trường hợp này, chữ xuất hiện ở chức năng cơ bản là làm rõ nội dung thông tin tác phẩm thông qua khẩu hiệu, chủ đề, phụ chú cho nội dung TCD. Theo cách này, chữ từ vai trò trợ giúp thông tin cho hình ảnh bằng ngữ âm thuần túy, được vận động theo các quy luật cảm thụ thị giác do họa sỹ tạo ra trong giải pháp bố cục, phương án màu sắc đã làm chuyển dịch hệ thống dấu hiệu đang tồn tại ở dạng ngôn ngữ viết sang ngôn ngữ của ký hiệu đồ họa. Tín hiệu đồ họa do kiểu chữ toát ra từ: điểm, đường nét, mảng, hình trong cấu trúc chữ được gia tăng hàm lượng đồ họa nhiều hơn.

*Đồ họa chữ với chức năng biểu hiện hình tượng, biểu tượng đồ họa.* Chức năng biểu hiện, gọi liên tưởng hình thể, kiến tạo hình tượng, biểu tượng đồ họa được tạo ra khi chữ thông tin ngôn ngữ được lồng ghép thêm những tín hiệu đồ họa dưới dạng các hình ảnh, hoa văn, họa tiết để gợi hình, biến đổi thành hình tượng đồ họa cụ thể. Hơn thế, từ hình tượng đồ họa này của chữ, được họa sỹ chú ý lồng ghép thêm ý nghĩa có tính ẩn dụ, tượng trưng cho ý niệm nào đó, tức thì hình tượng đó sẽ ẩn chứa tính biểu tượng.

Phần lớn TCD Việt Nam đã sử dụng chữ trong tạo dựng ý đồ tác phẩm. Yếu tố này đóng vai trò có tính quyết định trong việc tạo

ra giá trị nghệ thuật và giá trị truyền thông, cho thấy đặc điểm khác biệt trong phong cách TCD Việt Nam giữa các thời kỳ và với TCD nước ngoài. Đó là khả năng dung hợp hai chức năng chính yếu của chữ theo nguyên lý tạo hình ký hiệu đồ họa. Chức năng của đồ họa chữ ở đây mang ý nghĩa vừa là một ngôn ngữ, vừa là một nghệ thuật, khai mở những biểu hiện mới thông qua thủ pháp đồ họa biến đổi hình hay bề mặt chữ nhằm gợi liên tưởng và biểu đạt hình ảnh, hình tượng của tác phẩm TCD. Đó chính là yếu tố đem lại tính nghệ thuật của chữ và đem lại giá trị khác biệt cho tác phẩm.

### **1.3. Khái quát tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015**

#### *1.3.1. Quá trình phát triển.*

TCD xuất hiện ở Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945 dưới những dạng thức tài liệu báo chí tuyên truyền, hay tờ áp phích. TCD Việt Nam có lịch sử phát triển gắn với các giai đoạn chiến tranh giữ nước và xây dựng tổ quốc của nhân dân dưới sự dẫn dắt của nhà nước Dân chủ cộng hòa và sau là nhà nước Xã hội chủ nghĩa kể từ khi giành chính quyền năm 1945.

*Tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954*, thời kỳ này tập trung vào phản ánh cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp. Phong cách tác phẩm là sự pha trộn đan xen giữa thủ pháp hội họa và đồ họa, giữa truyền thống và hiện đại.

*Tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1954 – 1975*, với việc mở ra môi giao lưu trực tiếp với các họa sỹ Trung Quốc, Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa vào những năm 1949 – 1951, tư tưởng sáng tác mỹ thuật hiện thực Xã hội chủ nghĩa đã được tiếp nhận và có tác động lớn đến sự hình thành mỹ thuật cách mạng Việt Nam, tạo dấu ấn đặc biệt cho phong cách TCD Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975.

*Tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1975 – 1985*, sau khi thống nhất hai miền Nam Bắc về chung một nhà, chính quyền và nhân dân

cả nước tiếp tục công cuộc bảo vệ biên cương Tổ quốc và xây dựng lại non sông sau bao năm chiến tranh tàn phá.

### 1.3.2. Chủ đề nội dung chủ yếu.

Giai đoạn 1945 - 2015 được xem là sự quy tụ đầy đủ đặc điểm nổi trội về chủ đề và nội dung tuyên truyền. *Chủ đề chiến tranh cách mạng, Chủ đề xây dựng đất nước, Chủ đề văn hóa, xã hội, Chủ đề hợp tác quốc tế*, luôn được ưu tiên phản ánh, tạo nên nguồn mạch không ngừng nghỉ qua các thời kỳ trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam.

*Chủ đề chiến tranh cách mạng*, có thể nói “bão táp Cách mạng” là động lực tạo nên đỉnh cao của mỹ thuật cách mạng Việt Nam. Thế loại TCD đã chung tay với các loại hình mỹ thuật khác, dựng nên một chủ đề hùng vĩ cho giai đoạn “Mỹ thuật Việt Nam hai cuộc chiến”. Nhiều họa sỹ tạo hình đã đi đầu trong vẽ TCD, phá cách trong bút pháp ngôn ngữ, thấm nhuần ý chí đấu tranh giải phóng dân tộc trong tư tưởng, thuyết phục, hiệu triệu quần chúng trong thông điệp tuyên truyền... góp sức vào trách nhiệm chung của dân tộc.

*Chủ đề xây dựng đất nước*, được nhìn nhận như là một nhân tố sản sinh theo quy luật của lịch sử trong TCD Việt Nam. Để làm “hậu phương” vững chắc cho tiền tuyến, bám sát những ngày khói lửa của cuộc trường chinh vệ quốc. Hình tượng “người chiến sỹ” trên mặt trận sản xuất không kém phần dũng cảm và bất khuất như ngoài mặt trận. Lồng ghép và đan xen giữa hai chủ đề là nhiệm vụ chiến lược trong tuyên truyền của TCD Việt Nam.

*Chủ đề văn hóa, xã hội*, sau hòa bình lập lại, mặt trận văn hóa tư tưởng, các vấn đề xã hội và môi trường mang tính thời sự trong nước và thế giới cũng được chú trọng trong đường hướng tuyên truyền của đất nước. Nhiều tác phẩm được công nhận ở tầm vóc quốc gia và quốc tế chính là nhờ vào sự tiếp nhận có chọn lọc những phương pháp sáng tác, xu hướng thẩm mỹ mới từ thế giới, để rồi chuyển biến trong giá trị nghệ thuật dân tộc.

*Chủ đề hợp tác quốc tế*, từ những năm 2000, thập niên đầu của thế kỷ 21, Việt Nam được biết đến trên trường quốc tế. Trọng tâm phản ánh của TCD Việt Nam thời kỳ này đã làm thay đổi không những chủ đề mà còn cả phong cách thể hiện. Thông điệp phản ánh bản sắc dân tộc, vị thế quốc gia và tinh thần sẵn sàng hội nhập quốc tế, là chìa khóa thị giác để định hình phong cách của TCD trong tầm cảm quan nghệ thuật của bạn bè thế giới.

### 1.3.2. *Hình thức nghệ thuật tiêu biểu.*

Hệ tư tưởng thẩm mỹ Cách mạng Việt Nam được định hình ngay từ những ngày đầu của cuộc kháng chiến với sự lãnh đạo của Đảng trong đường lối văn hóa nghệ thuật. Thế hệ họa sỹ sáng tác TCD Việt Nam đi từ việc thay đổi cách tiếp cận, đến định hướng tư tưởng thẩm mỹ, khẳng định hình thức nghệ thuật dựa trên cơ sở nền tảng học vấn bác học có chọn lọc, được dung hội vào nguồn mạch của mỹ thuật truyền thống dân tộc, trở thành một thể hệ tiên phong làm tiền đề cho sự hội nhập của mỹ thuật Việt Nam Hiện đại.

*Hình thức tả thực*, đối chiếu về hình thức nghệ thuật của TCD Việt Nam giữa các giai đoạn, ở đó nổi lên những điểm sáng đặc trưng khác nhau như: tả thực, khái quát ước lệ, trang trí dân gian...trên biểu đồ chung của tiêu chí tuyên truyền cách mạng. Hình thức tả thực theo phong cách kí họa, hội họa được cho là phát huy mạnh mẽ trong giai đoạn 1945 đến 1954 và kéo dài đến trước khi Xưởng tranh cổ động Trung ương ra đời năm 1965.

*Hình thức khái quát ước lệ*, sự kiện xưởng tranh cổ động Trung ương ra đời, là bước ngoặt quan trọng để hình thành lực lượng sáng tác TCD Việt Nam chuyên nghiệp, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ cách mạng, đặc biệt là sự chuyển hướng hình thức thể hiện từ tả chân cho đến khái quát, ước lệ mang tính đồ họa rõ nét, phù hợp với nội dung phản ánh nhanh nhạy, quyết liệt của cuộc chiến chống Mỹ.

*Hình thức trang trí dân gian*, từ những năm của thập niên 80,

TCD Việt Nam trở về với hình thức trang trí dân gian truyền thống. Các mô típ trang trí cách điệu được tìm thấy trong kho tàng của dân tộc đã trở thành chất xúc tác có khả năng dung hợp một cách uyển chuyển trên phong nền đồ họa hiện đại. Điều này có tác động làm dịch chuyển hình thức thể hiện chủ đạo các giai đoạn trước, nhằm tương thích với đề tài và thông điệp tuyên truyền cho thời kỳ mới.

### **Tiểu kết**

Qua Chương 1, luận án đã khái quát tổng quan tình hình nghiên cứu và tiếp nhận được một số luận điểm liên quan, có giá trị đóng góp vào xác định vấn đề và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án.

Các khái niệm, giới thuyết về đồ họa chữ và TCD, TCD Việt Nam cũng được làm rõ. Lý thuyết Ký hiệu học, luận điểm tâm lý tiếp nhận thị giác Gestalt và luận điểm Dung hợp trong lý thuyết Tiếp biến văn hóa là những nền tảng khoa học được áp dụng làm cơ sở lý luận cho quá trình nghiên cứu luận án.

Các kết quả trình bày ở chương 1 là hệ thống cơ sở lý luận và thực tiễn để luận án có đủ căn cứ làm rõ các dạng thức biểu hiện của đồ họa chữ trong tác phẩm TCD từ 1945 – 2015 ở chương tiếp theo.

## **Chương 2**

### **CÁC DẠNG THỨC BIỂU HIỆN CỦA ĐỒ HỌA CHỮ TRONG TRANH CỔ ĐỘNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1945 – 2015**

Đồ họa chữ trong TCD Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954 biểu hiện các dạng thức kí hiệu, từ kí hiệu thông tin ngôn ngữ, chuyển dịch đến kí hiệu biểu hình và phát triển lên thành kí hiệu biểu tượng.

#### **2.1. Đồ họa chữ với dạng thức biểu hiện thông tin ngôn ngữ**

Chức năng của chữ trong tác phẩm TCD Việt Nam thể hiện được tính đa nhiệm. Ngoài các chức năng thông tin cơ bản về chủ đề, khẩu hiệu và chú giải của đồ họa chữ trong TCD, nó còn được cách điệu, biến thể bằng các thủ pháp đồ họa để tạo sự tương thích giữa các kiểu chữ, sự hòa hợp giữa kiểu chữ với hình tượng, sự đồng điệu giữa

thông điệp kiểu chữ với màu sắc trong toàn bộ tác phẩm.v.v. Các thành phần này luôn hướng đến mục tiêu làm sáng rõ thêm hình tượng để diễn đạt ý tưởng chung của tác phẩm.

Ngay ở dạng thức đồ họa thông tin ngôn ngữ, đồ họa chữ cũng cho thấy các biểu hiện ngôn ngữ trong kết cấu tác phẩm thông qua các thủ pháp tạo hình kiểu dáng, giải pháp xử lý bố cục và phương án màu sắc của chữ. Thông tin ngôn ngữ, khi xem xét về mặt kí hiệu học, thì tính hình tượng được gợi ra theo nhiều phương cách của đồ họa chữ đã làm cho hình thể theo kiểu này được phong phú kiểu thức và đa nghĩa trong nội hàm, làm giàu thêm tính biểu hiện của ngôn ngữ TCD trong chức năng tuyên truyền đi cùng hiệu quả thị giác.

## **2.2. Đồ họa chữ với dạng thức biểu hiện gợi hình**

Đồ họa chữ ở dạng thức biểu hình có khả năng dung chứa hàm lượng ngôn ngữ tạo hình hình tượng và qua đó làm rõ nét hơn về ý tưởng của chủ đề tác phẩm. Từ các hệ thống tín hiệu đồ họa của chữ, được mã hóa bằng chuỗi các thủ pháp tạo hình đồ họa, giải pháp xử lý bố cục và thông điệp màu sắc. Mục tiêu cơ bản là hướng tất cả các hình thức hiển thị của chữ tiệm cận nhất có thể đến kiểu dáng, cấu trúc và ý nghĩa của hình tượng. Quá trình xê dịch và tương tác của hệ thống tín hiệu đồ họa trong chữ là nhân tố có ý nghĩa thúc đẩy hàm lượng kí hiệu biểu hình trong đồ họa chữ và cũng là điểm khác biệt mang sắc thái bản địa của TCD Việt Nam so với TCD nước ngoài.

Đặc biệt trong nhiệm vụ tuyên truyền cho kháng chiến, hình tượng nghệ thuật trong TCD Việt Nam không chỉ đáp ứng những đặc tính kịp thời, dễ hiểu mà lối biểu đạt ngôn ngữ có tính khái quát, ước lệ, súc thuyết phục bằng tính thẩm mỹ theo hệ tư tưởng cách mạng Việt Nam. Xu hướng đồ họa chữ biểu thị kí hiệu biểu hình lộ rõ dần do kết quả giao lưu tiếp biến với nghệ thuật các nước Xã hội chủ nghĩa và thừa hưởng thành tựu nghệ thuật Pháp từ giai đoạn trước. Nếu sự can thiệp vào các quy tắc trong thủ pháp tạo hình tượng của

chữ để làm biến đổi hình dáng kiểu chữ theo ngôn ngữ nghệ thuật, thì việc thiết lập các trật tự thị giác dựa trên các định dạng bố cục, cũng là cách diễn đạt đồ họa chữ trong TCD. Bên cạnh đó, các gam màu được tạo lập đơn giản, nhiều tính ước lệ, có tác động mạnh mẽ vào thị giác của người xem, truyền đi những thông điệp bằng trực quan sinh động đầy ẩn ý trong tính dân tộc và thời đại.

### **2.3. Đồ họa chữ với dạng thức kiến tạo hình tượng, biểu tượng**

Biểu hiện biểu tượng được xem là cấp độ cao nhất của hệ thống kí hiệu từ: kí hiệu quy ước, đến kí hiệu biểu hình và kí hiệu biểu tượng. Đặc điểm của sự biểu hiện này là mối quan hệ biện chứng trong phong cách với các yếu tố tạo hình trong tác phẩm tạo nên một hình tượng mang tính đại diện cho thông điệp tác phẩm TCD.

Kí hiệu biểu tượng đồ họa chữ là sự dung hợp hoàn hảo giữa đồ họa chữ dưới dạng kí hiệu biểu hình và hình tượng chứa ý niệm ẩn dụ tượng trưng, được họa sỹ tạo ra từ các thủ pháp đồ họa nhìn từ góc độ kí hiệu học. Trong quá trình kiến giải, luận án tựa vào lý thuyết Gestalt về sự tiếp nhận thị giác, nhằm làm bộc lộ rõ nét các ý niệm tượng trưng bên trong con chữ. Vượt trên ĐHC ở dạng thức hình tượng, ĐHC biểu hiện biểu tượng được cài gán thêm những thông điệp thông qua khái niệm mang tính quy ước trong văn hóa giao tiếp cộng đồng, quốc gia và nhân loại để tạo ra sự cộng hưởng đồ họa trong hình tượng, làm cho nó trở nên đa nghĩa, ẩn ý và hướng đến thông điệp mang tính “cộng đồng” nhằm phù hợp mỹ cảm của người Việt trong dòng chảy của nghệ thuật Đương đại thế giới.

#### **Tiểu kết**

Qua chương 2, vấn đề nghiên cứu trọng tâm của đồ họa chữ - sự biểu hiện các dạng thức kí hiệu đồ họa chữ lần lượt đã được nhận diện, biện giải và chứng minh thông qua phân tích các tác phẩm tiêu biểu ở những chủ đề khác nhau của TCD. Các phân tích và chứng minh đều được triển khai trên cơ sở lý thuyết ký hiệu học và luận điểm khoa học

Gestalt về tâm lý tiếp nhận thị giác, quan điểm của lý thuyết tiếp biến văn hóa. Theo đó vấn đề nghiên cứu quan trọng đã được bàn luận sâu ở tất cả các dạng thức biểu hiện kí hiệu của đồ họa chữ trong tổng thể kết cấu tác phẩm và qua các thủ pháp tạo hình kiểu chữ, giải pháp xử lý bố cục và phương pháp phối màu.

Qua đó cho thấy, đồ họa chữ phát triển linh hoạt theo sự dẫn dắt của sự kiện lịch sử trong nước và sự tiếp thu mới các phong cách, ngôn ngữ TCD thế giới. Đó cũng là những căn cứ để luận án tiến hành đánh giá về đồ họa chữ trong TCD Việt Nam trong chương 3.

### **Chương 3**

#### **MỘT SỐ BÀN LUẬN VỀ ĐỒ HỌA CHỮ TRONG**

#### **TRANH CỔ ĐỘNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1945 – 2015**

##### **3.1. Đồ họa chữ trong mối quan hệ với phong cách tranh cổ động**

Phong cách được bàn đến trong TCD Việt Nam ở đề tài luận án này là tổng thể của hình thức tạo hình hình thể, giải pháp bố cục và màu sắc. Ở mỗi giai đoạn, TCD Việt Nam đều có đặc điểm phong cách thể hiện riêng, tương ứng với quá trình phát triển của mỹ thuật và những tác động của bối cảnh văn hóa, xã hội.

Tiến trình phát triển của TCD Việt Nam, sự chuyển biến trong phong cách tạo hình, bút pháp thể hiện và biểu đạt màu sắc được xem là yếu tố nhận diện căn bản. Thêm vào đó, truyền thống văn hóa, bối cảnh lịch sử, nhiệm vụ chính trị, cảm quan nghệ thuật của công chúng, sự tác động từ các trào lưu nghệ thuật thế giới qua từng thời kỳ đã khiến TCD Việt Nam có những biến đổi về hình thức.

##### **3.1.1. Đồ họa chữ tương đồng với phong cách tranh cổ động**

*Tính tương đồng trong bút pháp*, trên bình diện chung, bút pháp trong tạo hình nghệ thuật TCD Việt Nam, ở phần lớn tác phẩm có ảnh hưởng đến thủ pháp tạo hình dáng và cấu trúc của chữ, hình thành nên những kiểu chữ bao hàm được yếu tố thẩm mỹ thị giác, có khả năng hòa nhịp với các yếu tố khác trong tạo hình đồ họa để thể

hiện được nét đặc trưng của tác phẩm. Phần lớn, ngôn ngữ diễn đạt của đồ họa chữ trong thể hiện kiểu dáng từ đơn lẻ đến nhóm chữ có chiều hướng dịch chuyển dần đến sự nhất quán cùng cú pháp thể hiện tác phẩm. Biểu hiện của sự tương đồng trong mối quan hệ phong cách, bút pháp giữa đồ họa chữ và hình tượng là quá trình người họa sỹ sử dụng thủ pháp đồ họa để đồng bộ hóa các thành phần trong tác phẩm.

*Tính tương đồng trong màu sắc*, khi đồ họa chữ thể hiện sự nhất quán với tác phẩm trong sự phô diễn gam màu là nhằm góp phần vào khả năng biểu hiện tính thống nhất cùng với thủ pháp tạo hình và giải pháp bố cục trong phong cách. Nghĩa là tác giả chủ động giảm thiểu sự tác động đến giá trị nghệ thuật thông qua hiệu quả của mối quan hệ hòa sắc tương đồng giữa kênh chữ và kênh hình trong TCD đem lại. Như vậy, yếu tố màu sắc của đồ họa chữ được đẩy lên xứng tầm và ảnh hưởng quan trọng trong hình thành giá trị nghệ thuật của tác phẩm TCD ở giai đoạn này.

### **3.1.2. Đồ họa chữ tương phản với phong cách tranh cổ động**

*Tính tương phản trong bút pháp*, so với tương đồng, thì tương phản trong bút pháp giữa đồ họa chữ và hình tượng tác phẩm là giải pháp có chủ đích của tác giả nhằm tìm đến hiệu quả tích cực từ sự kịch tính, để biểu đạt ý tưởng khác biệt của chủ đề. Tuy nhiên, sự tương phản này không là sự đối chọi hoàn toàn mà là những thủ pháp tạo hình đồ họa được tính toán trong các nguyên lý sáng tác TCD. Thể hiện sự tương phản trong mối quan hệ giữa đồ họa chữ và hình tượng trong TCD là quá trình can thiệp của họa sỹ vào hình dáng kiểu chữ, xoay chuyển định dạng bố cục, mục tiêu tạo ra các biến đổi mạnh mẽ về cảm nhận thị giác trong cách chuyển tải thông điệp.

*Tính tương phản trong màu sắc*, sự tinh giản về màu sắc luôn đi cùng với tính khái quát hình tượng, và vẫn đảm bảo được nội dung truyền tải, ý nghĩa hiển thị của chúng. Bên cạnh đó, mối quan hệ

trong biểu hiện thông điệp màu sắc giữa đồ họa chữ và các yếu tố tạo hình trong tác phẩm cũng góp phần làm phân định các dạng thức biểu hiện kí hiệu đồ họa chữ. Bằng thủ pháp nghệ thuật lấy sự tương phản màu sắc để lý giải các mối quan hệ giữa chữ và hình tượng, các tác giả đã cho thấy tính chất triết lý sâu sắc về thông điệp tương phản trong quan hệ màu sắc của tác phẩm. Việc tìm kiếm những cảm nhận kịch tính, bất ngờ trong nghệ thuật thị giác có khi lại cần thiết.

### **3.2. Đặc điểm và sự chuyển biến của đồ họa chữ trong tranh cổ động qua các giai đoạn từ 1945 đến 2015**

TCD Việt Nam có quá trình phát triển qua các giai đoạn lịch sử khác nhau của xã hội. Vì vậy, đồ họa chữ trong TCD luôn tỏ rõ tính thời đại qua sự chuyển biến rõ dần về biểu hiện thị giác trong mối quan hệ hữu cơ với phong cách, kỹ thuật và tạo hình hình tượng trong TCD Việt Nam qua từng phân kỳ của giai đoạn 1945 – 2015.

*3.2.1. Đồ họa chữ viết tay giản dị với kỹ thuật thể hiện thủ công ở giai đoạn đầu TCD.*

Khởi đầu ở phân kỳ 1945 – 1954, cho thấy một dòng TCD Việt Nam sơ khai với đồ họa chữ được thể hiện giản dị của kỹ thuật in thô sơ nhưng mang giá trị đặc biệt về cả nghệ thuật tạo hình và nghệ thuật tuyên truyền, cổ động. Trong đó đồ họa chữ làm gia tăng tối đa vai trò chuyển tải nội dung tuyên truyền, giúp cho TCD Việt Nam trở thành vũ khí đấu tranh chính trị bằng hình ảnh trực quan trực diện, ngôn từ mạnh mẽ, góp phần làm nên chiến công lịch sử Điện Biên Phủ hào hùng, góp phần vào thắng lợi của dân tộc.

*3.2.2. Đồ họa chữ biểu cảm đa dạng với tiếp biến kiểu chữ và kỹ thuật in hiện đại ở giai đoạn hưng thịnh.*

Giai đoạn 1954 - 1975, chủ nghĩa nghệ thuật Hiện thực Xã hội chủ nghĩa ảnh hưởng đến phong cách của mỹ thuật Việt Nam mạnh mẽ hơn lúc nào hết, điều này làm nên động lực to lớn cho sự định hình phong cách và phát triển rực rỡ của mỹ thuật cách mạng, dựng

lên những thành tựu chói ngời trong mỹ thuật Việt Nam hiện đại. Đặc biệt là ở miền Bắc, trong đó có sự góp phần đáng kể của TCD Việt Nam. Tại các chiến khu của Mặt trận giải phóng miền Nam, không ít hình tượng chính trong TCD được tạo ra từ kiểu dáng của chữ, điều này đem đến nội hàm ý nghĩa lớn hơn trong sự cảm thụ thị giác kí hiệu biểu hình.

Sự kiện thành lập Xưởng TCD Trung ương năm 1965, nghệ thuật TCD Việt Nam đã có những thay đổi rõ nét, khẳng định được sự đóng góp của các họa sĩ chuyên nghiệp và định hướng phong cách TCD theo tư tưởng nghệ thuật hiện thực Xã hội chủ nghĩa, tạo nên đỉnh cao của dòng TCD Việt Nam. Qua tiếp biến mỹ thuật từ các nước, đồ họa chữ trong TCD ngày càng hoàn thiện, các phong chữ chuẩn được tiếp thu, vận dụng và phát triển bởi những họa sĩ chuyên nghiệp và để lại dấu ấn nổi bật. Ngôn ngữ đồ họa đã đem lại hiệu quả khái quát và cô đọng cho đồ họa chữ, dung hòa mạnh mẽ với phong cách tác phẩm. Việc áp dụng những phương pháp in hiện đại hơn để phổ biến TCD cũng đặt ra yêu cầu về tạo hình cho phù hợp.

Sau ngày đất nước thống nhất 1975, nhiệm vụ tuyên truyền của TCD Việt Nam đã được hướng đến mục tiêu mới là hòa hợp dân tộc, xây dựng, phát triển đất nước và quan hệ đa phương với tất cả các nước trên thế giới. Sự tiếp cận nền nghệ thuật đồ họa tiên tiến trên thế giới và kết quả của quá trình giao thoa nhiều dòng nghệ thuật các thời kỳ trước đã dung hợp các yếu tố của hội họa và đồ họa tạo hình trong phong cách của TCD Việt Nam. Điều này làm tăng thêm tính biểu hiện kí hiệu biểu tượng của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam thời kỳ này. Sự đa dạng của đồ họa chữ và sức biểu cảm mạnh mẽ ấy cũng một phần có được là do từ 1965, ở Việt Nam đã áp dụng các phương pháp và chất liệu hiện đại của thế giới trong thể hiện TCD.

*3.2.3. Đồ họa chữ tinh tế và phong phú với các chất liệu, công nghệ thể hiện giai đoạn hội nhập toàn cầu*

Mở rộng giao lưu nghệ thuật là một trong các chủ trương của đất nước trong thời kỳ “Mở cửa”. Không những khuôn lại trong hệ thống các nước Xã hội chủ nghĩa như trước, mà nhiều trường phái, thành tựu của nghệ thuật các quốc gia khác cũng được họa sỹ Việt Nam lĩnh hội. Phương pháp sử dụng chữ trong các thể loại của đồ họa nói chung và vận dụng cho TCD Việt Nam nói riêng trở nên tinh tế và phong phú với việc sử dụng các chất liệu khác nhau như vẽ tay, xé giấy và nhất là từ khi áp dụng các phần mềm đồ họa vi tính.

Bằng sự vận dụng khoa học thị giác trong tạo hình đồ họa chữ hiện đại, khai thác các kiểu chữ mới, họa sỹ đồ họa Việt Nam đã vận dụng tối đa những khả năng biểu đạt thẩm mỹ và biểu đạt thông tin của chữ trong sáng tác TCD với kỹ thuật đồng bộ và sắc sảo, tăng độ chi tiết và tinh tế, sức hấp dẫn thị giác mạnh hơn. Những chủ đề về các sự kiện kinh tế, văn hóa, xã hội, thể thao...quan trọng của đất nước, khu vực và thế giới cũng được thể hiện ngày càng nhiều trong TCD Việt Nam. Điều này mở ra cách cảm nhận mới cho công chúng về một hình thức thể hiện đồ họa chữ trong TCD Việt Nam trên nền tảng kỹ thuật số.

### **3.3. Giá trị của đồ họa chữ trong tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015**

#### *3.3.1. Đồ họa chữ làm gia tăng tính liên tưởng hình tượng và thông điệp của tranh cổ động Việt Nam*

Hình tượng đồ họa là kiểu thức đặc trưng của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam. Các dạng thức biểu hiện kí hiệu đồ họa thông tin ngôn ngữ, đồ họa biểu hình, đồ họa biểu tượng mà đề tài luận án đã biện giải ở chương hai là các đơn vị ngôn ngữ thuộc đồ họa chữ trong chức năng cấu thành hình tượng đồ họa của tác phẩm TCD. Vì vậy, đặc điểm nổi trội của đồ họa chữ ở kiểu thức này là sự phong phú, đa dạng, linh hoạt trong tất cả các tùy biến của kiểu chữ, bố cục và kể cả màu sắc thông qua các thủ pháp của nghệ thuật đồ họa, nhằm truyền tải rõ nhất ý nghĩa thông điệp của tác phẩm thuộc thể

loại tuyên truyền, truyền thông đại chúng.

*3.3.2. Đồ họa chữ góp phần khẳng định tính dân tộc và tính thời đại của tranh cổ động Việt Nam.*

Bản sắc dân tộc từ nguồn mạch truyền thống đã hòa quyện với những xu hướng nghệ thuật thế giới trải qua nhiều giai đoạn biến chuyển của TCD Việt Nam. Ngôn ngữ biểu đạt tiêu biểu từ nghệ thuật tranh dân gian đã được chuyển hóa một cách tự nhiên thông qua đồ họa chữ, từ phương cách xây dựng hình tượng nghệ thuật đến quan điểm ước lệ không gian. Bố cục mảng phẳng đồng hiện lồng ghép phối cảnh điểm tụ, kiểu chữ vẽ tay ngẫu hứng đan xen cùng phong chữ chuẩn mực... vừa nguyên tắc bác học, vừa ngẫu hứng đầy xúc cảm. Màu sắc của đồ họa chữ không chỉ để nhận diện ngôn ngữ, mà còn biểu hiện thông điệp đồ họa chuyển tải nội dung ý tưởng của tác phẩm. Nhiều phong chữ chuẩn của thế giới được các họa sỹ vẽ TCD Việt Nam tiếp nhận trong các thủ pháp tạo hình, hình tượng, biểu tượng nghệ thuật cho hòa hợp với phong cách đặc trưng tác phẩm. Tất cả được làm mới lại cho phù hợp hơn trong thể loại đồ họa hiện đại mà vẫn thỏa mãn mỹ cảm của người Việt Nam.

### **Tiểu kết**

Chương 3 của luận án tập trung bàn luận và nhận định về đồ họa chữ trong TCD Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015. Trong đó chú trọng đến việc làm rõ tương quan các mối quan hệ biện chứng giữa đồ họa chữ với phần hình trong TCD qua bút pháp tạo hình, màu sắc của một tổng thể bố cục. Đặc điểm của đồ họa chữ và những chuyển biến qua từng thời kỳ ngắn của TCD cũng được bàn luận và chỉ rõ ở đây. Các dạng thức biểu hiện của đồ họa chữ cũng phản ánh diễn trình tiếp thu, học tập kinh nghiệm sáng tác TCD của các nước khác, qua đó dấu hiệu của yếu tố nội sinh và ngoại sinh hòa quyện trong mỗi tác phẩm TCD Việt Nam được thấy rõ.

## KẾT LUẬN

Phát hiện, phân tích, kiến giải và đánh giá được các dạng thức biểu hiện, mối quan hệ với các yếu tố tạo hình khác và đặc biệt là giá trị của đồ họa chữ trong TCD là hướng nghiên cứu của đề tài luận án *Đồ họa chữ trong tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 2015*. Qua đó chứng minh rằng, đồ họa chữ trong TCD Việt Nam có biểu hiện kí hiệu đồ họa dưới các dạng thức thông tin ngôn ngữ, biểu hình và kiến tạo biểu tượng. Đồng thời, cho thấy yếu tố này có sự chuyển biến linh hoạt, uyển chuyển ở mỗi phân đoạn cùng phong cách tác phẩm trong nhiệm vụ tuyên truyền.

1. Luận án đã tiếp nhận được một số luận điểm khoa học liên quan đến trọng tâm nghiên cứu từ quá trình phân tích và nhận định các công trình nghiên cứu về đồ họa chữ, TCD trong và ngoài nước. Theo đó, vận dụng vào hệ thống cơ sở lý luận cho giả thuyết nghiên cứu của luận án nhằm thỏa mãn câu hỏi nghiên cứu đề tài luận án.

2. Việc chiết tách một yếu tố tạo hình là chữ trong một thể loại đồ họa TCD và luận giải những biểu hiện kí hiệu đồ họa là vấn đề nghiên cứu của đề tài luận án. Vì vậy, luận án đã thiết lập được khái niệm đồ họa chữ trong tác phẩm TCD Việt Nam và giới thuyết, thuật ngữ liên quan đến đồ họa chữ nhằm xác định chính xác vấn đề, mục tiêu và phạm vi nghiên cứu.

3. Bàn luận chuyên sâu và đánh giá được các giá trị nghệ thuật của khả năng biểu hiện kí hiệu đồ họa chữ qua từng dạng thức, ở từng đề tài, trong từng TCD Việt Nam giai đoạn từ 1945 – 2015. Chứng minh quá trình xuất hiện, định hình và phát triển đồ họa chữ thăng trầm cùng TCD Việt Nam và hòa cùng dòng chảy chung của nền nghệ thuật dân tộc thời Hiện đại. Theo đó, đề tài luận án đã nâng giá trị nghệ thuật của chữ - đồ họa chữ lên một thứ bậc mới trong TCD Việt Nam. Nó được xem xét một cách logic, biện giải bằng những cơ sở khoa học trên cả hai khía cạnh ứng với hai chức năng cơ bản của

ngôn ngữ (chữ thông tin) và hình tượng nghệ thuật (đồ họa chữ). Đặc biệt trong khía cạnh thứ hai đồ họa chữ cần phải bao hàm được nét đặc trưng vừa có tính tương đồng và khác biệt của đồ họa chữ trong TCD Việt Nam, đối chiếu với TCD nước ngoài và các thể loại, loại hình đồ họa khác. Phát hiện được hệ thống tín hiệu đồ họa của chữ có tính đặc trưng trong TCD Việt Nam về tạo hình, bố cục và màu sắc diễn biến và lấp lánh qua từng chủ đề, ứng với từng phân đoạn lịch sử mỹ thuật Việt Nam.

4. Luận án nhận định được giá trị nghệ thuật trong mối quan hệ giữa đồ họa chữ với phong cách tác phẩm thông qua hiệu quả tuyên truyền của TCD Việt Nam. Từ đó nhận diện được rõ ràng hiệu quả thông điệp được biểu hiện qua tính tương đồng và sự khác biệt trong giải pháp tạo dựng tác phẩm.

5. So sánh, đối chiếu đặc điểm nghệ thuật giữa đồ họa chữ trong TCD Việt Nam với đồ họa chữ trong TCD nước ngoài và đưa ra được hệ thống cơ sở lý luận khoa học về giá trị nghệ thuật, có hướng khai mở cho những ý tưởng về tư duy sáng tác TCD Việt Nam ở thời kỳ đương đại.

6. Đề tài luận án đánh giá được đặc điểm giá trị nghệ thuật của đồ họa chữ trong kết quả về tính kế thừa yếu tố nội sinh và tiếp thu yếu tố ngoại sinh của họa sỹ về TCD Việt Nam xuyên qua từng lát cắt trong tiến trình phát triển của dòng TCD trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam hiện đại.

## **DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thành Nam (2017), “Nghệ thuật Đồ họa chữ trong tranh cổ động Việt Nam”, Tạp chí *Nghiên cứu Mỹ thuật*, số 3 (15), tr.43 – 50.

2. Nguyễn Thành Nam (2018), “Quá trình tiếp biến mỹ thuật trong tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945 – 1975”, Tạp chí *Văn hóa học*, số 4 (38), tr.83-91.

3. Nguyễn Thành Nam (2018), “Diễn biến của quá trình tiếp biến mỹ thuật trong tranh cổ động Việt Nam giai đoạn 1945-1975”, *Kỷ yếu Hội nghị nghiên cứu khoa học của Nghiên cứu sinh năm 2017*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

4. Nguyễn Thành Nam (2019), “Tranh cổ động Việt Nam và sự biểu đạt giá trị nghệ thuật đồ họa truyền thống dân tộc”, *Kỷ yếu Hội nghị nghiên cứu khoa học của Nghiên cứu sinh năm 2018*, Nxb Thế giới, Hà Nội.